

Số: 138/2025/QĐST-DS

Càng Long, ngày 26 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 681/2024/TLST-DS, ngày 26 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Trụ sở chính: 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp cho ông Ngô Chí D có ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ Pháp lý, theo văn bản uỷ quyền số 38a/2024/UQ-HĐQT ngày 01/6/2024.

Trụ sở chi nhánh: tầng 1, số I C, phường D, quận C, Tp ..

Người đại diện cho ông Đỗ Thành T theo văn bản uỷ quyền số 7054/2024/UQ-VPB ngày 23/7/2024 gồm:

- Ông Phùng Thanh K – Cán bộ xử lý nợ

- Ông Hồ Thanh Trùng K1 – Cán bộ xử lý nợ

Địa chỉ: tầng A, tòa nhà A, số I C, phường D, quận C, Tp ..

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Ngân hàng TMCP V do ông Phùng Thanh K và Hồ Thanh Trùng K1 làm đại diện với ông Nguyễn Quốc T1 thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau: ông Nguyễn Quốc T1 tự nguyện trả tiền cho Ngân hàng TMCP V (V1) tính đến ngày 16/5/2025 vốn gốc là: 4.699.999.991 đồng và trả lãi là: 1.512.835.066 đồng. Tổng cộng: 6.212.835.057 đồng (*Sáu tỷ hai trăm mười hai triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn năm mươi bảy đồng*).

Về thời gian trả: Ngân hàng TMCP V do ông Phùng Thanh K và Hồ Thanh Trùng K1 làm đại diện với ông Nguyễn Quốc T1 thống nhất tự nguyện thỏa thuận thời gian trả tiền như sau: Sau khi ban hành quyết định thỏa thuận nội dung trên có hiệu lực thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LN2205145767212/R8 ngày 20/5/2022 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LN2208026379586/HĐTC ngày 08/8/2022 đối với thửa đất số 217, tờ bản đồ số 4, diện tích 625,8m², loại đất lúa, tọa lạc Khóm F, Phường I, thành phố T, tỉnh Trà Vinh và thửa đất số 1075, tờ bản đồ số 3, diện tích 1202m² loại đất ở 400m², đất trồng cây lâu năm 802m², tọa lạc ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh để thanh toán số nợ trên cho Ngân hàng TMCP V.

Kể từ ngày 17/5/2025, ông Nguyễn Quốc T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2205145767212 ký ngày 20/05/2022 và Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2208826379568 ký ngày 10/08/2022. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quốc T1 thống nhất tự nguyện nộp 57.106.418 đồng (*Năm mươi bảy triệu một trăm lẻ sáu nghìn bốn trăm mười tám đồng*). Ngân hàng TMCP V (V1) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.740.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*) theo bên lai thu tạm ứng án phí số 0004934 ngày 22/11/2024 tại Chi cục thi Hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm